

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP  
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 44/2024/HS-ST  
Ngày: 12-7-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Quách Thành Trung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Đinh Thu Hương.
- Ông Đỗ Xuân Tuấn.

**- Thư ký phiên tòa:** bà Vũ Quỳnh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2024 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2024, đối với các bị cáo:

**1. Đào Hoàng A**, sinh ngày 12/7/1999, tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm A, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Đào Hoàng T và bà Hoàng Thị N; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 21/02/2024 đến ngày 28/02/2024 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tam Điệp đến nay (có mặt).

**2. Phạm Thị N1**, sinh ngày 14/12/1993, tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nơi thường trú: tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nơi tạm trú: tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Phạm Văn D và bà Vũ Thị N2; có chồng (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 20/02/2024 đến ngày 28/02/2024 chuyển tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh N đến nay (có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Bùi Quang Q, sinh năm 1991, trú tại: tổ H, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt);

2. Anh Lê Văn B, sinh năm 1986, trú tại: tổ A, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt);

3. Chị Đỗ Thị H; sinh năm 1997; trú tại: xóm B, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; (vắng mặt)

4. Anh Nguyễn Công P, sinh năm 1996; trú tại: tổ I, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; (vắng mặt)

- *Người làm chứng:* anh Tống Duy P1. (vắng mặt)

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Vũ Ngọc L; (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Văn C. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 20/02/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Bùi Quang Q đã sử dụng điện thoại di động lắp sim số thuê bao 0368.039.671 gọi đến số 0823.358.866 của Phạm Thị N1 đề hỏi mua 01 túi ma túy Ketamine (thường gọi là “một chỉ Ke”) và 01 viên ma túy MDMA (thường gọi là “Kẹo”). N1 đồng ý và nói khi nào có thì sẽ gọi cho Q. Sau đó, N1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và sử dụng ứng dụng Messenger facebook có tên “Song Nga” gọi đến tài khoản Messenger facebook có tên “H” của Đào Hoàng A1 đề hỏi mua “một chỉ Ke” và “một viên Kẹo”. Hoàng A1 đồng ý bán cho N1 và báo giá là 2.000.000 đồng. N1 hẹn gặp Hoàng A1 ở gần quốc lộ A, đối diện đèn Q2, tổ A, phường T, thành phố T. Sau đó, Q gọi lại cho N1 thì N1 báo giá tiền ma túy là 2.700.000 đồng và hẹn Q lên gần chỗ N1 ở tại tổ A, phường T để đưa tiền cho N1 đi mua ma túy. Q đi bộ từ nhà ra đường và thuê xe taxi BKS 35A-295.85 của anh Nguyễn Công P đi lên chỗ N1 hẹn để đưa tiền. P đi theo chỉ dẫn của Q đến ngõ E, đường Q gần khu nhà trọ của Nga thì dừng xe. Q xuống xe đi lại chỗ N1 và đưa cho N1 số tiền 2.700.000 đồng để N1 đi mua ma túy. N1 nhận tiền và hẹn Q 15 phút sau quay lại lấy ma túy, Q đồng ý và quay lại xe ô tô và bảo P chờ đi ra đầu đường Q để chờ. Sau khi nhận được tiền của Q đưa, N1 rút 700.000 đồng cất vào trong người và cầm sẵn 2.000.000 đồng để đưa cho Hoàng A1.

Đối với Hoàng A1, sau khi hẹn với N1 xong, Hoàng A1 gọi điện bằng ứng dụng zalo cho anh Tống Duy P1 đến nhà đón Hoàng A1 đi lên thành phố T có việc (anh P1 không biết việc Hoàng A1 thuê chở đi để bán ma túy cho N1). P1 điều khiển xe ô tô nhãn hiệu mazda 3, màu trắng đến nhà đón Hoàng A1. Hoàng A1 mang theo 02 gói giấy mềm màu trắng, bên trong mỗi gói là 01 túi ma túy loại Ketamine và 01 viên ma túy loại MDMA, Hoàng A1 bỏ 02 gói giấy mềm vào trong túi quần bên phải phía trước. Lên đèn thành phố T, Hoàng A1 chỉ dẫn cho P1 điều khiển xe đến khu vực đối diện đèn Q2 thì thấy N1 đang đứng ở đầu ngõ E. Hoàng A1 ngồi ghế phụ phía trước và kéo hạ kính xuống thì N1 nhìn thấy đi

lại chỗ Hoàng A1 đưa số tiền 2.000.000 đồng. Hoàng A1 nhận tiền đưa lại cho N1 01 gói giấy mềm màu trắng bên trong có 01 túi ma túy Ketamine và 01 viên ma túy loại MDMA. Sau khi bán ma túy cho N1 xong, Hoàng A1 bảo P1 điều khiển xe ô tô trở Hoàng A1 về nhà.

Sau khi mua được ma túy của Hoàng A1, N1 cầm gói giấy mềm màu trắng, bên trong có ma túy gọi điện cho Q nói “quay lại lấy đi, có hàng rồi”. Lúc này, Q bảo P điều khiển xe quay lại và dừng xe ở trong ngõ E. Quê xuống xe đứng ở bên hông phía trước bên phụ của ô tô, N1 đi bộ đến đưa cho Q 01 gói giấy mềm. Quê mở gói giấy mềm ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng (là Ketamine) và 01 viên nén màu ghi (là MDMA). Sau đó, Quê gói lại như cũ thì thấy tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp đi đến, Q1 lấy viên nén màu ghi bỏ vào mồm nhai, nuốt và đang định chạy thì bị tổ công tác giữ lại. Tại chỗ, N1, Q, P không xuất trình được căn cước công dân và khai báo tên tuổi địa chỉ của mình. Khi được hỏi Q, N1 vừa trao đổi và bỏ vật gì vào miệng thì Q khai nhận vừa mua ma túy của N1 với giá 2.700.000 đồng gồm 01 túi ma túy Ketamine và 01 viên ma túy MDMA, thấy tổ công tác đến Quê đã nhai và nuốt viên ma túy MDMA, còn lại 01 túi Ketamine. N1 cũng khai nhận vừa bán cho Q 01 túi ma túy Ketamine và 01 viên MDMA với giá 2.700.000 đồng. Về nguồn gốc số ma túy, N1 khai nhận mua của Hoàng A1 đi xe trên xe ô tô nhãn hiệu Mazda màu trắng với giá 2.000.000 đồng. Công an thu giữ 01 gói giấy mềm màu trắng, bên trong có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng do Q giao nộp. Ngoài ra, còn thu giữ của N1 số tiền 700.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, màu xanh, bên trong lắp 01sim; thu giữ của Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng, bên trong lắp 01 sim; thu giữ của P 01 xe ô tô BKS 35A-295.85, nhãn hiệu Mitsubishi Xpander màu trắng.

Sau khi bán ma túy cho N1 xong, Hoàng A1 về nhà, chuyển khoản cho P1 trả tiền taxi là 400.000 đồng. Sau đó, cất số tiền 2.000.000 đồng bán ma túy cho N1 vào trong ví da của Hoàng A1 và để ở trong phòng ngủ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Hoàng A1 lại gọi điện cho P1 để thuê trở P1 lên thành phố T bắt xe khách đi Hà Nội. Khi đi, Hoàng A1 vẫn bỏ trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói giấy mềm màu trắng có chứa 01 túi ma túy Ketamine và 01 viên ma túy MDMA. P1 điều khiển xe ô tô chở Hoàng A1 đến đoạn đường Q, tổ A, phường T, thành phố T thì dừng lại trên vỉa hè chiều Thanh Hóa – Hà Nội. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, tổ tuần tra đến yêu cầu kiểm tra hành chính đối với Hoàng A1 và P1. Hoàng A1 và P1 đều không mang theo căn cước công dân và khai báo tên tuổi. Lúc này, Hoàng A1 tự giác lấy từ trong túi quần bên phía trước ra 01 bao thuốc lá giao nộp cho tổ công tác và khai báo bên trong bao thuốc có chứa ma túy Hoàng A1 mang theo với mục đích bán cho người khác, đồng thời Hoàng A1 cũng khai nhận trước đó có bán cho N1 01 túi ma túy loại Ketamine và 01 viên ma túy loại MDMA với giá 2.000.000 đồng. Tổ công tác kiểm tra bao thuốc lá, bên trong có 01 gói giấy mềm màu trắng bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng Hoàng A1 khai nhận là Ketamine và 01 viên nén màu ghi Hoàng A1 khai nhận là ma túy Kẹo (MDMA). Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong gói ma túy.

Ngoài ra, còn thu giữ của Đào Hoàng A1 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 mảnh giấy mềm màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax màu vàng, bên trong lắp sim; thu giữ của Phi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 promax màu tím, bên trong lắp 02 sim, 01 xe ô tô, 01 giấy kiểm định xe ô tô, 01 giấy phép lái xe mang tên Tống Duy P1.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Hoàng A1 thu giữ số tiền 4.300.000 đồng để trong ví da ở trong phòng ngủ của Đào Hoàng A1.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng bên trong túi nilon thu giữ của Bùi Quang Q ký hiệu M; khối lượng chất tinh thể màu trắng, khối lượng viên nén màu ghi thu giữ của Đ1 ký hiệu lần lượt M1, M2 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 271/KL-KTHS-MT ngày 28/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,5923 gam, là ma túy loại Ketamine. Ketamine là chất ma túy thuộc danh mục III, số thứ tự 40, nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.”

Tại bản kết luận giám định số 272/KL-KTHS-MT ngày 28/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,8432 gam, là ma túy loại Ketamine. Ketamine là chất ma túy thuộc danh mục III, số thứ tự 40, nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 có khối lượng 0,4620 gam, là ma túy loại MDMA. MDMA là chất ma túy có số thứ tự 11, thuộc bảng Danh mục IB nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.”

Tại bản cáo trạng số: 42/CT-VKS ngày 03 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Đào Hoàng A1, Phạm Thị N1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

\* Tuyên bố bị cáo: Đào Hoàng A1 và Phạm Thị N1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

\* Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Đào Hoàng A1 từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/02/2024.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Đào Hoàng A1 từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 và khoản 3 Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo Phạm Thị N1 từ 21 tháng tù đến 23 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20/02/2024.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Thị N1 từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi số 271/KL-KTHS-MT, vụ Phạm Thị N1, SN 1993, bán trái phép chất ma túy cho Bùi Quang Q, SN 1991, xảy ra ngày 20/02/2024 tại phường T, TP T, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: M = 0,4999 gam là ma túy, loại Ketamine, cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong;

01 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi số 272/KL-KTHS-MT, vụ: Đào Hoàng A1, sinh năm 1999, cất giấu trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 20/02/2024, tại phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 0,7777 gam là ma túy, loại Ketamine. M2 = 0,3505 gam là ma túy, loại MDMA, cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

02 phong bì niêm phong bên trong mỗi phong bì là 01 vỏ túi nilon màu trắng có cùng kích thước (2,5x2,5); 02 mảnh giấy mềm màu trắng có cùng kích thước (11x11) cm; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

01 (một) sim điện thoại di động V số thuê bao 0368039671 thu giữ của Bùi Quang Q; 01 sim Vinaphone số thuê bao 0813427555 đã thu giữ của Đào Hoàng A1; 01 sim điện thoại di động Vinaphone số thuê bao 0823358866 đã thu giữ của Phạm Thị N1

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng, đã qua sử dụng đã thu giữ của Đào Hoàng A1

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu đen than, đã qua sử dụng, đã thu giữ của Phạm Thị N1.

Số tiền 2.700.000 đồng, trong đó của Đ Hoàng A1 là 2.000.000 đồng, của Phạm Thị N1 là 700.000 đồng

- Trả lại cho Đào Hoàng A1 số tiền 2.300.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Đào Hoàng A1 đã khai nhận: ngày 20/02/2024, bị cáo đi sang huyện Ý, tỉnh Nam Định mua 02 túi ma túy Ketamine và 02 viên ma túy MDMA của một người đàn ông không quen biết về bán kiếm lời. Khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, bị cáo đã bán cho Phạm Thị N1 01 túi ma túy Ketamine và 01 viên ma túy MDMA với giá 2.000.000 đồng, số còn lại, bị cáo cất trong bao thuốc lá Thăng Long màu vàng để trong túi quần phía trước bên phải nhằm mục đích bán kiếm lời. Diễn biến hành vi đúng như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận việc bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị xem xét cho bị cáo được mức hình phạt nhẹ nhất.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị N1 khai nhận: khoảng 20 giờ ngày

20/02/2024, bị cáo có mua 01 túi ma túy Ketamine và 01 viên ma túy MDMA của Đào Hoàng A1 với giá 2.000.000 đồng; sau đó bị cáo bán lại số ma túy này cho Bùi Quang Q với giá 2.700.000 đồng, thu lời 700.000 đồng. Khi vừa thực hiện hành vi bán ma túy cho Bùi Quang Q xong thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang. Diễn biến sự việc như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận việc bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị xem xét cho bị cáo được mức hình phạt nhẹ nhất.

Trong quá trình điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Bùi Quang Q khai báo: tối ngày 20/02/2024 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên anh đã dùng điện thoại liên lạc với bị cáo Phạm Thị N1 để hỏi mua ma túy. N1 đồng ý bán cho Q 01 túi ma túy Ketamine và 01 viên ma túy MDMA với giá 2.700.000 đồng. Khi vừa thực hiện mua bán xong thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang. Anh Bùi Quang Q xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại anh đã mượn của anh Lê Văn B và không có yêu cầu, đề nghị gì về việc giải quyết vụ án.

Trong quá trình điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lê Văn B khai báo anh có cho Bùi Quang Q mượn 01 điện thoại di động Oppo, chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội, anh B đã được trả lại điện thoại và không có yêu cầu, đề nghị gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Đào Hoàng A1 mua được của một người không quen biết 02 gói ma túy Ketamine Có tổng trọng lượng là (0,5923 gam + 0,8432 gam) và 02 viên ma túy loại MDMA (viên thứ nhất không xác định được khối lượng, viên thứ hai có khối lượng 0,4620 gam) về để bán kiếm lời, đến khoảng 21 giờ ngày 20/02/2024 tại đường Q, thuộc tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình, Đào Hoàng A1 đã bán cho Phạm Thị N1 0,5923 gam ma túy loại Ketamine và 01 viên ma túy loại MDMA với giá 2.000.000 đồng; còn lại cất giấu trái phép trên người 0,8432 gam ma túy, loại Ketamine và 01 viên ma túy MDMA có khối lượng 0,4620 gam với mục đích để bán. Sau khi mua được ma túy của Đào Hoàng A1, vào lúc 21 giờ 15 phút ngày 20/02/2024 Phạm Thị N1 đã mang số ma túy trên đến ngõ E, đường Q, thuộc tổ A, phường T, thành phố T bán lại cho Bùi Quang Q với giá 2.700.000 đồng.

[2] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, cùng cố ý thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho người khác như nêu trên là trái phép, do cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương.

Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Đối chiếu hành vi của các bị cáo với quy định nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội” Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Đào Hoàng A1 và Phạm Thị N1 thành khẩn khai báo nên cùng được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đào Hoàng A1 do Công an thành phố Tam Điệp lập vào hồi 23 giờ 35 phút ngày 20/02/2024, biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Thị N1 thì Cơ quan Công an đã căn cứ vào lời khai của Phạm Thị N1 đã truy tìm, phát hiện hành vi phạm tội và bắt giữ được Đào Hoàng A1, do vậy có đủ căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo Phạm Thị N1.

Về nhân thân: các bị cáo đều là người không có tiền án, tiền sự.

[4] Về hình phạt: xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò, khối lượng, loại chất ma túy các bị cáo mua bán, nhân thân của các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy trong vụ án này các bị cáo đều là người thực hành, hành vi phạm tội có liên quan đến nhau. Bị cáo Đào Hoàng A1 mua bán ma túy có khối lượng lớn hơn nên phải chịu mức hình phạt cao hơn, bị cáo Phạm Thị N1 có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bản thân là phụ nữ đã ly hôn chồng và đang nuôi 02 con nhỏ nên có thể xem xét cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, do vậy mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đề nghị xử phạt các bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, đủ nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 xe ô tô biển kiểm sát 35A-295.85 nhãn hiệu MITSUBISHI Xpander của anh Nguyễn Công P, ngày 20/02/2024 Q thuê P trở đi nhưng không

biết Q đi mua ma túy, anh P là không có lỗi nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại xe cùng toàn bộ giấy tờ xe cho Nguyễn Công P là đúng pháp luật.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Madaz 3, màu trắng, biển kiểm soát 35A-304.23 và các giấy tờ liên quan gồm: 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 2193902; 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng C số 370201008119 do Sở giao thông vận tải tỉnh N cấp mang tên Tống Duy P1. Quá trình điều tra xác định xe ô tô nêu trên Tống Duy P1 thuê của chị Đỗ Thị H, sinh năm 1997, trú tại xóm B, xã Y, Y, Ninh Bình để trở khách. Tối ngày 20/02/2024 P1 được Hoàng A1 thuê chở lên thành phố T, P1 không biết Hoàng A1 đi bán ma túy cho N1 và không biết Hoàng A1 có mang ma túy theo người. Việc Đào Hoàng A1 có hành vi liên quan đến ma túy Tống Duy P1 và chị Đỗ Thị H không biết. Do đó, Cơ quan điều tra trả lại xe ô tô trên cùng giấy chứng nhận kiểm định xe cho chị Đỗ Thị H, trả giấy phép lái xe cho Tống Duy P1 là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, bên trong lắp 02 sim điện thoại số thuê bao 0326799567; 0898741380 là của Tống Duy P1, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại điện thoại cùng 02 sim điện thoại cho Tống Duy P1 là đúng quy định pháp luật.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng là tiền Đào Hoàng A1 bán ma túy cho Phạm Thị N1 nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 2.300.000 đồng còn lại là tiền của Đào Hoàng A1 do lao động mà có nên cần trả lại cho Đào Hoàng A1.

Đối với số tiền 700.000 đồng thu giữ của Phạm Thị N1 là tiền bán ma túy cho Bùi Quang Q nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; số vỏ bao gói niêm phong, vỏ túi nilon, các mảnh giấy, vỏ bao thuốc lá, các thẻ sim điện thoại đề là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về những vấn đề khác:

Đối với Bùi Quang Q, do khối lượng ma túy thu giữ được của Q là 0,5923 gam loại Ketamine, bản thân Q chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251 và 252 chưa được xóa án tích, do đó hành vi của Q không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 23/04/2024 Công an thành phố Tam Điệp đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 90 xử phạt Bùi Quang Q 3.000.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Tống Duy P1 ngày 20/02/2024 không biết việc Đ Hoàng A1 thuê xe taxi để P1 trở Hoàng A1 lên thành phố T bán ma túy cho Phạm Thị N1. Do đó P1 không vi phạm pháp luật.

Đối với Nguyễn Công P ngày 20/02/2024 không biết việc Bùi Quang Q thuê xe taxi để P để trở Q đi mua ma túy của Phạm Thị N1 nên P không vi phạm pháp luật.

Về nguồn gốc ma túy: Đào Hoàng A1 khai nhận ngày 20/02/2024 mua ma túy của một người đàn ông không quen biết ở đầu cầu N, thuộc huyện Ý, tỉnh Nam Định để bán cho Phạm Thị N1 kiếm lời, Hoàng A1 không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông bán ma túy cho Hoàng A1 nên không có cơ sở điều tra, xác minh làm rõ.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Các bị cáo Đào Hoàng A1 và Phạm Thị N1 bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đào Hoàng A1;

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 251; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Thị N1;

Căn cứ vào các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố:** các bị cáo Đào Hoàng A1, Phạm Thị N1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:**

**2.1.** Xử phạt bị cáo Đào Hoàng A1 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/02/2024.

Phạt bổ sung bị cáo Đào Hoàng A1 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

**2.2.** Xử phạt bị cáo Phạm Thị N1 21 (hai mươi một) tháng tù, thời gian chấp

hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20/02/2024.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm Thị N1 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

### 3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp.

#### 3.1. Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng quy định pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 272/KL-KTHS-MT, vụ: Đào Hoàng A1, sinh năm 1999, cất giấu trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 20/02/2024, tại phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 0,7777 gam là ma túy, loại Ketamine. M2=0,3505 gam là ma túy, loại MDMA. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng quy định pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 (một) vỏ phong bì giấy niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu; 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng có kích thước (2,5x2,5) cm.

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng long màu vàng,

+ 02 (hai) mảnh giấy mềm màu trắng đều có kích thước (11x11) cm.

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng quy định pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 271/KL-KTHS-MT, vụ: Phạm Thị N1, sinh năm 1993, bán trái phép chất ma túy cho Bùi Quang Q, SN 1991, xảy ra ngày 20/02/2024 tại phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: M= 0,4999 gam là ma túy, loại Ketamine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng quy định pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng có kích thước (2,5x2,5) cm.

+ 01 (một) sim điện thoại di động số thuê bao 0368039671. Trên mặt sim có dòng số 8984048000913285137.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 05 tháng 06 năm 2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình và Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.)

+ 01 chiếc thẻ sim Vinaphone có số thuê bao 0813427555 trên mặt sim có dòng số 898402000; 11625602428 được lắp bên trong chiếc điện thoại Iphone 12 Promax.

+ 01 chiếc thẻ sim có số thuê bao 0823358866 trên mặt sim có dòng số 8984020001094187552 lắp bên trong điện thoại Iphone 13 Promax

(Theo biên bản mở niêm phong, giao nhận vật chứng và niêm phong lại vật chứng lập ngày 05 tháng 06 năm 2024, giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp)

**3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:**

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng, đã qua sử dụng, số xê-ri: F2LFMVD20D41.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu đen than, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 358442713009985: IMEI 2: 358442713052506.

(Theo biên bản mở niêm phong, giao nhận vật chứng và niêm phong lại vật chứng lập ngày 05 tháng 06 năm 2024, giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp)

+ Số tiền 2.000.000 đồng của Đào Hoàng A1.

+ Số tiền 700.000 đồng của Phạm Thị N1

**3.3. Trả lại cho:** bị cáo Đào Hoàng A1 số tiền 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng).

(Các khoản tiền theo ủy nhiệm chi lập ngày 04/6/2024 giữa Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

**4. Về án phí:** các bị cáo Đào Hoàng A1, Phạm Thị N1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Công an tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Quách Thành Trung**